

4. GIỚI THIỆU SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT 6

4.1. CẤU TRÚC SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT 6

Theo yêu cầu của Chương trình, nội dung môn học Mĩ thuật lớp 6 định hướng theo các chủ đề: Văn hoá, xã hội; Nghệ thuật Tiền sử và Cổ đại Việt Nam, thế giới. SGK *Mĩ thuật 6* cụ thể hoá yêu cầu, định hướng của Chương trình thông qua việc xây dựng các chủ đề: *Biểu cảm của sắc màu, Nghệ thuật Tiền sử thế giới và Việt Nam, Lễ hội quê hương, Nghệ thuật Cổ đại thế giới và Việt Nam, Vật liệu hữu ích.*

Từ định hướng chủ đề của Chương trình, trên cơ sở 5 chủ đề đã xây dựng, căn cứ vào đặc điểm tâm sinh lí và các mối quan hệ cơ bản của lứa tuổi HS lớp 6 như quan hệ với bạn bè, với nhà trường, với cuộc sống xung quanh, với nền văn hoá nghệ thuật của dân tộc và thế giới, SGK *Mĩ thuật 6* được thiết kế thành 18 bài học tương ứng với 35 tiết học, trong đó:

- 9 bài Mĩ thuật tạo hình, mỗi bài gồm 2 tiết, tổng số tiết là 18 tiết.
- 8 bài Mĩ thuật ứng dụng, mỗi bài gồm 2 tiết, tổng số tiết là 16 tiết.
- 1 bài tổng kết cuối năm học gồm 1 tiết.

Tên bài (1)	Nội dung (2)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật) (3)	Năng lực mỹ thuật (Các thành tố năng lực mỹ thuật) (4)	Tính liên thông với môn học khác (5)
CHỦ ĐỀ: BIỂU CẢM CỦA SẮC MÀU				
Bài 1: TRANH VỀ THEO GIAI ĐIỆU ÂM NHẠC (Vẽ theo nhạc)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh theo giai điệu âm nhạc. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS, tác phẩm của hoạ sĩ. – <i>Thể loại:</i> Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được chất cảm trong tranh.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được sự biểu cảm của chấm, nét, màu trong tranh. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được bức tranh tưởng tượng từ giai điệu của âm nhạc. 3. Phân tích và đánh giá Cảm nhận được sự tương tác giữa âm nhạc và hội hoạ. 	Liên thông, tích hợp với môn Âm nhạc.
Bài 2: TRANH TÍNH VẬT MÀU (Vẽ tranh tĩnh vật màu)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh với 3 vật mẫu. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS và tác phẩm của hoạ sĩ. – <i>Thể loại:</i> Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được chấm, nét, hình, màu, chất cảm trong tranh vẽ.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Nêu được biểu cảm của hoà sắc trong tranh tĩnh vật. 2. Sáng tạo và ứng dụng Vẽ được bức tranh tĩnh vật màu có ba vật mẫu trở lên. 3. Phân tích và đánh giá – Phân tích được nét đẹp về bố cục, tỉ lệ, màu sắc trong tranh. – Cảm nhận được vẻ đẹp của hoa trái trong đời sống và tác phẩm mỹ thuật. 	Liên thông, tích hợp với môn Khoa học tự nhiên.
Bài 3: TRANH IN HOA, LÁ	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tranh in. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS, tranh in của hoạ sĩ. – <i>Thể loại:</i> Đồ hoạ tranh in. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Chỉ ra được nhịp điệu của nét, hình, màu trong sản phẩm mỹ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được một số kỹ thuật in từ các vật liệu khác nhau. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được bức tranh in hoa, lá. 3. Phân tích và đánh giá Nhận biết được biểu cảm và nét đẹp tạo hình của hoa, lá trong sản phẩm in. Biết được cách vận dụng kỹ thuật in trong học tập và sáng tạo mỹ thuật. 	Liên thông, tích hợp với môn Khoa học tự nhiên.

Tên bài (1)	Nội dung (2)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực mỹ thuật) (3)	Năng lực mỹ thuật (Các thành tố năng lực mỹ thuật) (4)	Tính liên thông với môn học khác (5)
Bài 4: THIỆP CHÚC MỪNG	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Làm thiệp chúc mừng. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS và thiệp chúc mừng. – <i>Thể loại:</i> Thiết kế đồ hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được nhịp điệu, tỉ lệ, cân bằng của chữ, hình, màu trong sản phẩm mỹ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách kết hợp chữ, hình để tạo sản phẩm thiệp chúc mừng. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được thiệp chúc mừng với hình có sẵn. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được vai trò của chữ, hình, màu và sự hài hoà trên thiệp. Nhận biết được giá trị văn hoá tinh thần của thiệp chúc mừng trong cuộc sống. 	Liên thông, tích hợp với môn Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT TIỀN SỬ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM				
Bài 1: NHỮNG HÌNH VẼ TRONG HANG ĐỘNG	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ mô phỏng. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Lịch sử mỹ thuật, hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được nét, hình, màu và cách vẽ mô phỏng.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Nêu được cách mô phỏng hình vẽ theo mẫu. 2. Sáng tạo và ứng dụng Mô phỏng được hình vẽ của người tiền sử theo cảm nhận. 3. Phân tích và đánh giá Cảm nhận được vẻ đẹp và giá trị của mỹ thuật thời Tiền sử. Có ý thức trân trọng, bảo tồn và phát triển văn hoá nghệ thuật của người xưa. 	Liên thông, tích hợp với môn Lịch sử.
Bài 2: THỜI TRANG VỚI HÌNH VẼ THỜI TIỀN SỬ	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Dùng hình vẽ thời Tiền sử trang trí cho các sản phẩm thời trang. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Lịch sử mỹ thuật, thiết kế đồ hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được tỉ lệ, hài hoà, cân bằng và cách phát huy giá trị của di sản mỹ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách xử lí hài hoà về tỉ lệ của hình, màu trên sản phẩm thời trang. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được sản phẩm thời trang có hình vẽ trang trí thời Tiền sử. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được giá trị thẩm mỹ và tính cân bằng của hình trang trí trên sản phẩm thời trang. Nhận biết được hình thức ứng dụng nghệ thuật thời Tiền sử vào cuộc sống. 	Liên thông, tích hợp với môn Lịch sử.

Tên bài (1)	Nội dung (2)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực kĩ thuật) (3)	Năng lực kĩ thuật (Các thành tố năng lực kĩ thuật) (4)	Tích liên thông với môn học khác (5)
Bài 3: TÚI GIẤY ĐỰNG QUÀ TẶNG (Thiết kế công nghiệp)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tạo dáng và thiết kế túi đựng quà. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Thiết kế công nghiệp. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được tỉ lệ, cân bằng, đối lập và hình thức thiết kế công nghiệp đơn giản.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách thiết kế tạo dáng và trang trí một chiếc túi đựng quà đơn giản. 2. Sáng tạo và ứng dụng Thiết kế được chiếc túi đựng quà bằng giấy bìa có trang trí hoạ tiết thời Tiên sử. 3. Phân tích và đánh giá Nhận biết được quy trình thiết kế tạo dáng và trang trí một sản phẩm phục vụ đời sống. 	Liên thông, tích hợp với môn Toán, Lịch sử.
CHỦ ĐỀ: LỄ HỘI QUÊ HƯƠNG				
Bài 1: NHÂN VẬT 3D TỬ DÂY THÉP (Tạo nhân vật 3D bằng dây thép và giấy bồi)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tạo dáng người 3D. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS, của nghệ nhân. – <i>Thể loại:</i> Điêu khắc. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được tỉ lệ, cân bằng, tương phản trong sản phẩm kĩ thuật 3D.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được kĩ thuật kết hợp dây thép và giấy để tạo hình nhân vật 3D. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được hình dáng của nhân vật 3D bằng dây thép và giấy. 3. Phân tích và đánh giá Bước đầu nhận biết được tỉ lệ, sự cân đối của hình khối trong sản phẩm, tác phẩm kĩ thuật. 	Liên thông, tích hợp với môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
Bài 2: TRANG PHỤC TRONG LỄ HỘI (Tạo trang phục thể hiện đặc điểm nhân vật)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tạo trang phục cho các nhân vật 3D. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS, của nghệ nhân. – <i>Thể loại:</i> Thời trang. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được hình khối, tỉ lệ, hài hoà trong sản phẩm kĩ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách lựa chọn vật liệu và thiết kế trang phục cho nhân vật 3D. 2. Sáng tạo và ứng dụng Thiết kế được trang phục thể hiện đặc điểm của nhân vật theo ý tưởng. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được sự hài hoà, cân đối của hình dáng, màu sắc trên trang phục của nhân vật và nhận biết được nét đặc trưng văn hoá truyền thống trong các lễ hội. 	Liên thông, tích hợp với môn Lịch sử, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Tên bài (1)	Nội dung (2)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực kĩ thuật) (3)	Năng lực kĩ thuật (Các thành tố năng lực kĩ thuật) (4)	Tính liên thông với môn học khác (5)
Bài 3: HOẠT CẢNH NGÀY HỘI (Tạo hoạt cảnh lễ hội bằng các nhân vật từ dây thép)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Sắp đặt hoạt cảnh từ những nhân vật của bài học trước. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Điều khắc. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết hình khối, nhịp điệu, không gian trong sản phẩm kĩ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách sắp đặt nhân vật, hình khối tạo nhịp điệu, không gian trong sản phẩm kĩ thuật. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được mô hình hoạt cảnh ngày hội. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được hình khối, không gian, nhịp điệu và sự hài hoà trong sản phẩm kĩ thuật. Có ý thức giữ gìn, phát huy nét đẹp bản sắc văn hoá dân tộc. 	Liên thông, tích hợp với môn Ngữ văn, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
Bài 4: HỘI XUÂN QUÊ HƯƠNG (Vẽ theo tranh dân gian)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ theo hình thức của tranh dân gian Việt Nam. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được nét, hình, màu, không gian và hình thức tranh với nhiều điểm nhìn.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách bố cục hình, màu tạo không gian, nhịp điệu trong tranh. 2. Sáng tạo và ứng dụng Vẽ được bức tranh theo đề tài lễ hội quê hương. 3. Phân tích và đánh giá – Phân tích được nhịp điệu của nét, hình, màu và không gian trong sản phẩm, tác phẩm kĩ thuật. – Nhận biết được cách diễn tả không gian, vẽ đẹp trong tranh dân gian Việt Nam và biết ứng dụng trong học tập, sáng tạo. 	Liên thông, tích hợp với môn Lịch sử, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
CHỦ ĐỀ: NGHỆ THUẬT CỔ ĐẠI THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM				
Bài 1: AI CẬP CỔ ĐẠI TRONG MẮT EM (Vẽ tranh)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ tranh theo ảnh gợi ý. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Lịch sử kĩ thuật, hội hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được hình, màu, tỉ lệ, không gian và cách vẽ tranh với một điểm nhìn.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được nét đặc trưng của nghệ thuật Cổ đại và cách vẽ tranh qua ảnh. 2. Sáng tạo và ứng dụng Vẽ được bức tranh có hình ảnh nghệ thuật Ai Cập Cổ đại. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được nét độc đáo, giá trị của nghệ thuật Cổ đại thế giới và nhận biết được một số công trình, tác phẩm tiêu biểu của thời kì này. 	Liên thông, tích hợp với môn Lịch sử.

Tên bài (1)	Nội dung (2)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực kĩ thuật) (3)	Năng lực kĩ thuật (Các thành tố năng lực kĩ thuật) (4)	Tích liên thông với môn học khác (5)
Bài 2: HOA TIẾT TRỐNG ĐỒNG (In bằng khay xếp)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> In. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Lịch sử kĩ thuật, đồ hoạ tranh in. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được nét, hình, lặp lại, chuyển động và kĩ thuật làm tranh in.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách tạo hình bằng kĩ thuật in. 2. Sáng tạo và ứng dụng Mô phỏng được hoạ tiết trống đồng bằng kĩ thuật in. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được vẻ đẹp của hoạ tiết trống đồng qua hình in. Có ý thức trân trọng, giữ gìn, phát triển di sản nghệ thuật dân tộc. 	Liên thông, tích hợp với môn Lịch sử.
Bài 3: THẨM TRANG TRÍ VỚI HOA TIẾT TRỐNG ĐỒNG	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Vẽ trang trí theo nguyên lí cân bằng và đối xứng với hoạ tiết Trống Sơn. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Lịch sử kĩ thuật, đồ hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được nhịp điệu, lặp lại, cân bằng và cách phát triển di sản văn hoá dân tộc.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được cách vận dụng nguyên lí lặp lại, cân bằng và nhịp điệu trong trang trí thảm hình vuông. 2. Sáng tạo và ứng dụng Trang trí được thảm hình vuông với hoạ tiết trống đồng. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được nhịp điệu và sự cân bằng trong bài vẽ. Có ý thức giữ gìn nét đẹp di sản nghệ thuật của dân tộc. 	Liên thông, tích hợp với môn Lịch sử.
CHỦ ĐỀ: VẬT LIỆU HỮU ÍCH				
Bài 1: SẢN PHẨM TỪ VẬT LIỆU ĐÃ QUA SỬ DỤNG	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tạo hình và vẽ trang trí từ đồ vật đã qua sử dụng. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Điều khắc, thiết kế đồ hoạ. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được khối hình, chấm, nét, màu, tỉ lệ, hài hoà trong sản phẩm kĩ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Nêu được một số cách thức tạo hình và trang trí sản phẩm từ vật liệu đã qua sử dụng. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo hình và trang trí được sản phẩm ứng dụng từ vật liệu đã qua sử dụng. 3. Phân tích và đánh giá Nhận ra được ý nghĩa của việc tận dụng vật liệu đã qua sử dụng trong học tập và trong cuộc sống. 	Liên thông, tích hợp với môn Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Tên bài (1)	Nội dung (2)	Yêu cầu cần đạt về chuyên môn (Chỉ số hành vi của từng thành tố năng lực kĩ thuật) (3)	Năng lực kĩ thuật (Các thành tố năng lực kĩ thuật) (4)	Tính liên thông với môn học khác (5)
Bài 2: MÔ HÌNH NGÔI NHÀ 3D (Tạo mô hình ngôi nhà bằng vật liệu đã qua sử dụng)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tạo ngôi nhà từ các khối hình cơ bản. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Điều khắc. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được các khối hình cơ bản và giá trị của vật liệu đã qua sử dụng.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Nêu được cách kết hợp các hình, khối của vật liệu đã qua sử dụng để tạo mô hình ngôi nhà. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được mô hình ngôi nhà 3D từ các vật liệu đã qua sử dụng. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được tỉ lệ, sự hài hoà về hình khối, màu sắc, vật liệu của mô hình ngôi nhà. Nhận biết được giá trị của đồ vật đã qua sử dụng; có ý thức bảo vệ môi trường. 	Liên thông, tích hợp với môn Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
Bài 3: KHU NHÀ TƯƠNG LAI (3D) (Làm việc nhóm)	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Tạo khu nhà. – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. – <i>Thể loại:</i> Điều khắc. – <i>Chủ đề:</i> Văn hoá – Xã hội. 	Nhận biết được hình, khối, nhịp điệu, cân bằng, đối lập, không gian trong sản phẩm kĩ thuật.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được sự kết hợp hài hoà của các hình khối, đường nét, màu sắc của các mô hình nhà để tạo mô hình khu nhà. 2. Sáng tạo và ứng dụng Tạo được mô hình khu nhà và cảnh vật mong muốn trong tương lai. 3. Phân tích và đánh giá Phân tích được nhịp điệu, sự hài hoà của hình khối, đường nét, màu sắc, không gian trong mô hình khu nhà. Có ý thức giữ gìn vệ sinh và xây dựng môi trường sống xanh, sạch, đẹp. 	Liên thông, tích hợp với môn Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.
BÀI TỔNG KẾT				
CÁC HÌNH THỨC KỸ THUẬT	<ul style="list-style-type: none"> – <i>Thực hành:</i> Làm việc nhóm (cùng bạn làm sơ đồ tư duy hệ thống các chủ đề, bài học trong SGK <i>Kĩ thuật 6</i>). – <i>Thảo luận:</i> Sản phẩm của HS. 		<ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát và nhận thức Chỉ ra được những bài học thuộc các thể loại: Kĩ thuật tạo hình, Kĩ thuật ứng dụng, tích hợp Lí luận và lịch sử kĩ thuật. 2. Sáng tạo và ứng dụng Lập được sơ đồ (hoặc bảng thống kê) các bài học thuộc các thể loại trên. 3. Phân tích và đánh giá Tự đánh giá được quá trình và kết quả học tập môn Kĩ thuật của bản thân. 	

4.2. MÔ HÌNH NHẬN THỨC BÀI HỌC TRONG SÁCH GIÁO KHOA MĨ THUẬT 6

Dựa theo đặc thù của môn Mĩ thuật là môn học hướng tới các giá trị về thẩm mĩ, truyền thống văn hoá, lịch sử, kĩ năng thực hành sáng tạo, vận dụng vào thực tế cuộc sống và học tập, khơi dậy cảm xúc tích cực cho HS, SGK *Mĩ thuật 6* xây dựng cấu trúc bài học tương ứng với yêu cầu của *Thông tư 33/2017/TT/BGDĐT*, đồng thời phát triển dựa trên các thành tựu đã được vận dụng vào đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học mĩ thuật cấp Tiểu học và THCS những năm gần đây, cụ thể:

Mô hình bài học theo <i>Thông tư 33/2017/TT/BGDĐT</i>	Mô hình bài học SGK <i>Mĩ thuật 6</i>
MỞ ĐẦU	Khám phá: Huy động cảm xúc, kinh nghiệm, sự trải nghiệm để hướng tới nội dung bài học.
KIẾN THỨC MỚI	Kiến tạo kiến thức – kĩ năng: Hình thành kiến thức – kĩ năng mới trong bài học.
LUYỆN TẬP	Luyện tập – Sáng tạo: Luyện tập, thực hành, sáng tạo dựa trên kiến thức, kĩ năng vừa được học.
VẬN DỤNG	Phân tích – Đánh giá: Giới thiệu, chia sẻ cảm nhận, giao tiếp, nhận xét, rút kinh nghiệm sau luyện tập – sáng tạo để hoàn chỉnh kiến thức, kĩ năng mới.
	Vận dụng – Phát triển: Vận dụng kiến thức, kĩ năng, sản phẩm vào thực tiễn cuộc sống và các hoạt động học tập tích hợp với mĩ thuật.

Các bài học trong SGK *Mĩ thuật 6* được biên soạn phù hợp với lứa tuổi HS theo mạch nội dung của Mĩ thuật tạo hình, Mĩ thuật ứng dụng và với định hướng chủ đề trong chương trình Mĩ thuật lớp 6 cũng như các chủ đề cụ thể được xây dựng trong sách là: *Biểu cảm của sắc màu, Nghệ thuật Tiên sử thế giới và Việt Nam, Lễ hội quê hương, Nghệ thuật Cổ đại thế giới và Việt Nam, Vật liệu hữu ích.*

4.3. CẤU TRÚC KẾ HOẠCH BÀI HỌC CỤ THỂ TRONG SÁCH GIÁO VIÊN MĨ THUẬT 6

Mỗi bài học trong *Sách giáo viên Mĩ thuật 6* được thiết kế thành một kế hoạch dạy học cụ thể, tương ứng với SGK *Mĩ thuật 6*. Mỗi kế hoạch dạy học trình bày các nội dung sau:

- Tên bài/Số tiết.
- Mục tiêu HS cần đạt.
- Chuẩn bị.
- Các hoạt động.

Trong đó, nội dung về Các hoạt động sẽ bao gồm 5 hoạt động dạy – học thống nhất với các hoạt động được trình bày theo trình tự logic như trong SGK là: Khám phá → Kiến tạo

kiến thức – kĩ năng → Luyện tập – Sáng tạo → Phân tích – Đánh giá → Vận dụng – Phát triển.
Mỗi hoạt động được thiết kế như sau:

- + Tên hoạt động.
- + Nhiệm vụ của GV: Đưa ra nhiệm vụ trọng tâm mà GV cần thực hiện trong hoạt động.
- + Gợi ý cách tổ chức: Đề xuất cách thức để GV có thể hướng dẫn/hỗ trợ/khuyến khích HS thực hiện hoạt động.
- + Câu hỏi gợi mở: Đưa ra hệ thống câu hỏi GV có thể sử dụng để gợi mở cho HS trong quá trình tổ chức hoạt động dạy học mĩ thuật.
- + Lưu ý HS/Tóm tắt để HS ghi nhớ: Nêu những điều HS cần lưu ý trong quá trình học hay thực hành mĩ thuật/Tóm tắt lại các kiến thức, kĩ năng của mỗi hoạt động hay bài học mà HS cần nắm được.

Đặc biệt, hoạt động Vận dụng – Phát triển là hoạt động mang tính gợi mở, khuyến khích HS vận dụng kiến thức, kĩ năng của bài học mĩ thuật để tiếp tục sáng tạo trong cuộc sống.

Trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học mĩ thuật cụ thể, GV cần lưu ý:

- Nắm vững các kĩ thuật của Mĩ thuật tạo hình, Mĩ thuật ứng dụng và phương pháp tổ chức để vận dụng linh hoạt trong các chủ đề/bài học.
 - Dựa vào điều kiện thực tế ở mỗi địa phương, GV linh hoạt lựa chọn các vật liệu và hình thức mĩ thuật phù hợp để tổ chức dạy học.
 - Động viên, khuyến khích, hỗ trợ kịp thời để giúp HS phát triển năng lực, phẩm chất cá nhân.
 - Cuối mỗi bài, tùy điều kiện lớp học, GV cần tổ chức cho HS trưng bày, giới thiệu, chia sẻ về sản phẩm theo hình thức phù hợp với khả năng, ý tưởng của HS.
 - Đánh giá kết quả học tập của HS trong cả quá trình hoạt động và qua sản phẩm theo năng lực.
 - Phối hợp với các lực lượng khác để tổ chức các hoạt động dạy học mĩ thuật hiệu quả (Ban giám hiệu, GV chủ nhiệm, các GV bộ môn khác, cha mẹ HS,...). Có thể xây dựng phòng học mĩ thuật (hoặc tại lớp) có đồ dùng học tập chung cho HS để các em có ý thức tập thể, ý thức trách nhiệm trong sử dụng, giữ gìn, tiết kiệm đồ dùng, chia sẻ với nhau,...
 - Thường xuyên cập nhật thông tin, bổ sung những kiến thức tự nhiên, xã hội,... có liên quan tới mĩ thuật; sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, chia sẻ với các đồng nghiệp những kinh nghiệm dạy – học thực tế để phát triển năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của bản thân.
- Ở cuối một số bài, thường có thêm phần phụ lục, học liệu để GV tổ chức đánh giá, kết nối gia đình, theo dõi quá trình rèn luyện của HS. Những phụ lục này đều được đăng tải trên website: <http://sachthietbigiaoduc.vn>, do đó GV có thể chủ động lưu về để sử dụng trong quá trình dạy học.